TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Hồ Thanh Hùng**
2. Ông **Tống Văn Tư**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Trường Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh năm: 2003 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (1968) và bà Nguyễn Thị T (1979); Chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 11 thì nghỉ học đi làm thuê phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; bị khởi tố điều tra tại ngoại. (Có mặt)

- *Bị hại:* **Trần Minh N,** sinh năm 2000 (chết)
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang
Đại diện hợp pháp của bị hại:
Ông **Trần Văn T,** sinh năm 1969 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông **Nguyễn Văn T,** sinh năm 1968 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- *Người làm chứng:*
+ Chị **Lê Thị Mai T,** sinh năm 1986 (Có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: D, khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Anh **Đặng Văn T,** sinh năm 1992 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Anh **Trương Văn T,** sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh P chưa học và chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 14/3/2023, sau khi đã uống bia, P điều khiển xe mô tô biển số 63D1 – 004.87 chở anh Trần Minh N (bạn của P), sinh năm 2000, thường trú ấp Mỹ Tường A, xã Hậu Mỹ Trinh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang lưu thông trên Huyện lộ 74theo hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường cong, tại km 00 + 450m Huyện lộ 74, thuộc Khu 1, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, P điều khiển xe trên làn đường bên phải, sát vạch sơn kẻ đường màu vàng liên tục phân chia làn đường theo chiều dọc của đường, do trước đó đã nhậu say, nồng độ cồn trong máu là 217.13 mg/100ml, nên P không giảm tốc độ đến mức an toàn và không chú ý quan sát nên Phát điều khiển xe mô tô biển số 63D1 – 004.87 đụng vào chậu kiểng lớn bằng xi măng để phía trên vỉa hè bên phải cùng chiều làm N té ngã xuống vỉa hè va chạm vào chậu kiểng lớn, xe do P điều khiển tiếp tục lao về phía trước đụng vào chậu kiểng nhỏ bằng xi măng phía trước cùng chiều cách chậu kiểng lớn 3,15m, làm P bị té ngã xuống đường và xe do P điều khiển ngã qua bên trái đường cách vạch sơn kẻ đường 0,9m. Hậu quả, làm anh N bị thương nặng, được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Cai Lậy cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến 01 giờ ngày 17/3/2023 thì tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 14 giờ, ngày 21/3/2023 và biên bản dựng lại hiện trường vào lúc 08 giờ, ngày 24/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè xác định:

Địa điểm xảy ra tai nạn tại km 00 + 450 m Huyện lộ 74, thuộc Khu 1, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Hiện trường được khám nghiệm và dựng lại trên cơ sở các dấu vết được đánh dấu bởi cán bộ Đội Kỹ thuật hình sự Công an huyện Cái Bè.

Hiện trường xảy ra trên đường thảm nhựa, đường có nhiều đoạn đường cong, đường có hai phần đường xe chạy riêng biệt bởi vạch sơ kẻ đường màu vàng liên tục. Phần đường bên phải theo hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1 có chiều rộng 3,4m và phần đường bên trái có chiều rộng 3,15m. Đường có hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm.

Xác định mốc chuẩn và mép chuẩn:

Chọn trụ điện số 172/75 làm mốc chuẩn. Trụ điện được trồng trên phần đất bên phải theo hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1, từ điểm gần nhất của trụ điện số 172/75 kéo vuông góc ra vạch sơn kẻ đường màu vàng liên tục phần đường là 4,9m.

Chọn mép chuẩn là vạch sơn kẻ đường màu vàng liên tục phân phần đường làm mép chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên:

Số 1: Vết cày thứ nhất của xe mô tô 63D1 – 004.87 để lại trên mặt đường sau tai nạn.

Số 2: Vết máu tại hiện trường.

Số 3: Vị trí đế và chậu xi măng thứ nhất.

Số 4:Vị trí đế và chậu xi măng thứ hai.

Số 5: Vết cày thứ hai của xe mô tô 63D1 – 004.87 để lại trên mặt đường sau tai nạn.

Số 6: Vùng xe mô tô 63D1 – 004.87 ngã sau tai nạn.

Khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường ghi nhận lại vị trí phương tiện, dấu vết để lại như sau:

Số 1: Vết cày thứ nhất của xe mô tô 63D1 – 004.87 để lại trên mặt đường sau tai nạn nằm trên phần đường Trương Công Định đi Quốc lộ 1, vết cày dạng thẳng không liên tục theo hướng Trương Công định về Quốc lộ 1 dài 29,6m, điểm đầu vết cày kéo vuông góc vào mép chuẩn là 0,1m và kéo đến mốc chuẩn là 7,8m, điểm cuối vết cày kéo vuông góc ra mép chuẩn là 3,6m.

Số 2: Vết máu để lại hiện trường, vết máu đã khô có hình dạng không rõ ràng kích thước (55 x 18 cm) từ tâm vết máu kéo vuông góc ra mép chuẩn là 6m và kéo đến điểm cuối vết cày thứ nhất của xe mô tô 63D1 – 004.87 là 4,65m.

Số 3: Vị trí đế và chậu bằng xi măng thứ nhất trên vỉa hè bên phải theo hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1, đế có đường kính 1,1m, chậu có đường kính 1,4m và cao 0,88m từ điểm gần nhất của chậu kéo vuông góc ra mép chuẩn là 4,7m, kéo đến điểm cuối vết cày thứ nhất của xe mô tô 63D1 – 004.87 là 4,5m và kéo đến tâm vết máu là 1,3m.

Số 4: Vị trí đế và chậu bằng xi măng thứ hai nằm trên vỉa hè bên phải theo hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1, đế có đường kính 0,7 m, chậu có đường kính 0,8m và cao 0,7m từ điểm gần nhất của chậu kéo vuông góc ra mép chuẩn là 4,5 m và kéo đến vị trí của đế và chậu bằng xi măng thứ nhất là 3,15m.

Số 5: Vết cày thứ hai của xe mô tô 63D1 – 004.87 để lại trên mặt đường sau tai nạn, vết cày dạng thẳng không liên tục dài 4,4 m theo chiều hướng lề bên phải sang lề bên trái của hướng Trương Công Định đi Quốc lộ 1, từ đầu vết cày kéo vuông góc ra mép chuẩn là 2,1m và kéo đến vị trí đế và chậu bằng xi măng thứ hai là 3m, điểm cuối vết cày kéo vuông góc ra mép chuẩn là 0,5m.

Số 6: Vùng xe mô tô 63D1 – 004.87 ngã sau tai nạn, từ tâm kéo vuông góc ra mép chuẩn là 0,9m và kéo đến điểm cuối vết cày thứ hai của xe mô tô 63D1 – 004.87 là 0,5m.

Số 7: Vị trí Nguyễn Minh Phát xác định té ngã sau tai nạn kéo vuông góc ra mép chuẩn là 0,3m và kéo đến trục sau xe mô tô 63D1 – 004.87 là 4,85m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện vào lúc 15 giờ, ngày 21/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè xác định xe mô tô biển số 63D1 – 004.87 có các dấu vết: Mỏ vè trước xước kích thước (1,5 x 0,5)cm; niền xe trước bên phải xước; mặt bên phải vỏ xe trước xước cao su; mặt nạ trước bể; ốp chụp ghi đông xước bể; nắp chụp bình dầu tay thắng phải xước bể kích thước (2,8 x 2,5)cm; kính chiếu hậu bên trái bể; ghi đông bến trái cong xuống; đầu chụp tay cầm ghi đông bên trái xước (3,3 x 3)cm; đầu tay thắng bên trái xước (1,5 x 1,2)cm; bửng chắn gió bên trái xước hở kích thước (25,5 x 21,5)cm; bửng chắn gió bên phải hở; xi nhan

bên trái bị bể phần kính; ốp chụp bộ phận giảm thanh bể, xước; mũ ốp yếm gác chân bên trái xước hở kích thước (72 x 12)cm; ốp sườn bên trái xước kích thước (10 x 3)cm; báp bắt gác chân sau bên trái xước kích thước (3 x 3)cm; gác chân sau bên trái xước (1,3 x 0,2)cm; bô e xước kích thước (18 x 8)cm; cần đạp chân chống giữa xước kích thước (11 x 3,5)cm; lóc máy xước (5 x 2,5)cm; khung nâng xe bên trái xước kích thước (1,5 x 0,3)cm; bộ phận giảm thanh bể xước.

Theo kết luận giám định tử thi số 29/KLGĐTT-PC09 ngày 24/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: anh Trần Minh N chết do chấn thương sọ não.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông nêu trên là do Nguyễn Minh P không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng bia và đã say, không giảm tốc độ đến mức an toàn và không chú ý quan sát là nguyên nhân chính và trực tiếp dẫn đến tại nạn. Hậu quả: anh N bị thương nặng, được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Cai Lậy cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến 01 giờ ngày 17/3/2023 thì tử vong. Hành vi của Nguyễn Minh P đã vi phạm khoản 8, 9, 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ quy định:

"Các hành vi bị nghiêm cấm

8. ... Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/01 lít khí thở.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia quy định:

"6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn".

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

"3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận".

Quá trình điều tra, Viện kiểm sát đã phối hợp Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai Nguyễn Minh P vào lúc 14 giờ ngày 24/3/2023có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Bị can đã thành khẩn khai báo và ăn năn hồi cải về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Ngoài ra, kết quả điều tra xác định: Xe mô tô biển số63D1 – 004.87 là của ông Nguyễn Văn T (cha ruột P), sinh năm 1968, thường trú ấp Mỹ Tường A, xã Hậu Mỹ Trinh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; việc P điều khiển xe gây tai nạn dẫn đến chết người ông T không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè

không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông T về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Vật chứng được tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 63D1 – 004.87; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63D1 – 004.87, số 082102 do Công an huyện Cái Bè cấp ngày 10/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Ngày 03/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trao trả lại các vật chứng nêu trên cho ông Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn Th (cha ruột N) cùng với bà Trần Thị C (mẹ ruột N) và anh Trần Minh Đ (anh ruột N) đồng ý nhận và không có yêu cầu bị can phải bồi thường thêm. Ngày 10/5/2023, ông T có đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự cho bị can.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Trần Lợi T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, 54 Bộ luật dân sự; xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 15 - 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, bị cáo Nguyễn Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội cụ thể được nêu trên tại phần nội dung vụ án.

Bị cáo đã làm xảy ra vụ việc tai nạn trong tình trạng không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, không chú ý quan sát, lái xe trong tình trạng có sử dụng bia và đã say, không giảm tốc độ đến mức an toàn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8, 9, 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Hậu quả làm anh Trần Minh N bị thương nặng đến ngày 17/3/2023 thì tử vong. Theo kết quả khám nghiệm tử thi thì anh N bị chấn thương sọ não.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên bản cáo trạng truy tố bị cáo tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Nên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức, là người công dân trách nhiệm, sống có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại điểm b, s Điều 51 Bộ luật hình sự như đã khắc phục xong hậu quả của vụ tai nạn, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo cũng như bị cáo có người thân là người có công với cách mạng nên đủ yếu tố áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự thì bị cáo sẽ được giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 63D1-004.87, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63D1-004.87, số 082102 do Công an huyện Cái Bè cấp ngày 10/3/2020 thì cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận.

[8] Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 54 Bộ luật Hình sự; khoản 8, 9, 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tænh Tieàn Giang;*
- **TÒA**
- *VKSND huyeän Caùi Beø*;
- *Công an huyện Cái Bè;*
- *Chi cuïc THADS huyeän Caùi Beø;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Löu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam